

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-ST
Ngày 30/3/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Khánh Dân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Xuân và Bà Nguyễn Thị Minh Tâm.

Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Quỳnh- Thư ký Tòa án- Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Ma Kim Hiệp- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Triệu Văn H. Tên gọi khác: Không có; sinh ngày: 24/12/1994 tại huyện T, Cao Bằng.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: xóm L, xã N, huyện T, Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 04/12 phổ thông; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Triệu Văn X (Đã chết); Con bà Triệu Thị D, sinh năm 1964; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không có;

Tiền sự: 01 tiền sự (Ngày 15/5/2020, Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Mức phạt: 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản).

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng (Có mặt).

2. Lưu Văn M. Tên gọi khác: Không có; sinh ngày: 07/6/1999 tại huyện T, Cao Bằng.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: xóm L, xã N, huyện T, Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 06/12 phổ thông; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lưu Văn S, sinh năm 1973; Con bà Lưu Thị P, sinh năm 1976 (Đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 20/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng (*Có mặt*).

- **Bị hại:** Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư và xây dựng HPT. Người được ủy quyền: Ông Mã Đại D, sinh năm 1974; tạm trú tại xóm N, xã N, huyện T, Cao Bằng. *Vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.*

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Mai Thị X, sinh năm 1977; tạm trú tại tổ 6, thị trấn T, huyện T, Cao Bằng. *Có mặt.*

- **Người làm chứng:** Chị Đàm Thị T, sinh năm 1985; trú tại N, xã N, huyện T, Cao Bằng. *Vắng mặt, không lý do.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh nhận được đơn trình báo của anh Mã Đại D, sinh năm 1974, tạm trú tại xóm N, xã N, huyện T trình báo, vào tối 18/12/2020, tại bãi Công trường Công ty trách nhiệm hữu hạn N đang thi công làm đường bị mất một số vật tư, phụ tùng gồm 03 (ba) lò xo, 01 (một) kích thủy lực và 01 (một) bình ô xy.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xác định đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp số tài sản trên là Triệu Văn H, sinh năm 1994 và Lưu Văn M, sinh năm 1999, đều trú tại xóm L, xã N, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Quá trình điều tra xác định được: Khoảng 16 giờ ngày 18/12/2020, H gặp M tại đầu xóm L, xã N, huyện T. H và M nói chuyện với nhau một lúc, rồi cả hai về nhà H cùng nhau sử dụng ma túy. Sau khi ăn cơm xong, H và M bàn bạc với nhau tối đi xuống bãi công trường Công ty trách nhiệm hữu hạn N thuộc xóm N, xã N, huyện T để trộm cắp tài sản, H nói “*Đi lên kia xem có gì lấy không, không mai không có gì chơi*”. M đồng ý. Đến khoảng 21 giờ, H và M đi bộ từ nhà, đi vòng lên đằng sau đồi thông, ngồi ở gốc cây thông cách bãi công trường khoảng 40 mét, quan sát xuống bãi để phụ tùng máy móc của công trường xem đồ vật nào thích hợp để lấy. Sau khi quan sát không thấy ai, H và M đi xuống bãi lấy trộm tài sản nhưng nghe thấy tiếng chó sủa nhiều nên dừng lại trên đồi thông quan sát thêm. Đến khoảng 01 giờ ngày 19/12/2020, H và M thấy xung quanh yên tĩnh, quan sát phía dưới không thấy người và tiếng chó sủa, cả hai đi bộ xuống bãi để lấy tài sản. H đi trước, M đi sau. Đến nơi, H lấy 03 (ba) chiếc lò xo (01 chiếc lò xo loại to và 02 chiếc lò xo loại nhỏ), 01 (một) kích thủy lực màu đỏ đi trước; M lấy 01 (một) chiếc bình ô xy. Trong quá trình vận chuyển, do khối tài sản trộm cắp được nặng nên M và H có nghỉ ba lần. Khi đến khu đất trống cạnh một cái ao thuộc xóm N, xã N, huyện T, H và M cất giấu số tài sản trộm cắp được vào một bụi cây gần đó. H ở lại gần đó trông tài sản. M đi vào làng mượn xe mô tô của một người bạn tên là H

(không rõ họ và tên đệm) trú tại huyện Q (không biết địa chỉ chính xác) đang làm thợ xây tại xóm L, xã N, huyện T. Sau khi mượn được xe máy, M quay lại đón H, H là người điều khiển xe chở M và số tài sản trộm cắp được đem đi tiêu thụ tại điểm thu mua phế liệu của chị Mai Thị X, sinh năm 1977, trú tại tổ 6, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Số tài sản trên cân có khối lượng 114 Kg (một trăm mười bốn kilôgam) được số tiền 600.000 đồng. Toàn bộ số tiền, H đem đi mua ma túy về cả hai sử dụng chung.

Ngày 25/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành thu giữ vật chứng tại điểm thu mua phế liệu của chị Mai Thị X tại tổ 6, thị trấn T, huyện T gồm: 01 (một) bình ô xy màu xanh, có khối lượng 47Kg (bốn mươi bảy kilôgam); 03 (ba) chiếc lò xo làm bằng kim loại, 01 (một) chiếc lò xo to có khối lượng 34Kg (ba mươi bốn kilôgam); 02 (hai) chiếc lò xo nhỏ, có khối lượng 20 Kg (hai mươi kilôgam); 01 (một) kích thủy lực, có khối lượng 13 Kg (mười ba kilôgam).

Sau khi có yêu cầu định giá tài sản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T đã có kết luận định giá tài sản số 01 ngày 11/01/2021, kết luận: Giá trị 01 (một) bình ô xy màu xanh; 03 (ba) chiếc lò xo; 01 (một) kích thủy lực có trị giá 3.990.000 đồng.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSTK, ngày 10 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố các bị cáo Triệu Văn H, Lưu Văn M về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội, việc truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mục đích trộm cắp tài sản là để có tiền mua ma túy về sử dụng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Trong đơn đề nghị xử vắng mặt ngày 23/3/2021, bị hại ông Mã Đại D trình bày: Cơ quan Công an đã trả lại cho tôi tài sản bị lấy trộm nên tôi không có yêu cầu bồi thường gì thêm; về hình phạt: Đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho người đã lấy trộm tài sản.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Mai Thị X khai: “...Khoảng hơn 09 giờ ngày 19/12/2020, vợ chồng tôi đều ở nhà tại tổ 6, thị trấn T thì có hai nam thanh niên đi xe máy đến bán số sắt vụn cho hai vợ chồng tôi. Số sắt vụn gồm 01 bình ô xy màu xanh, 03 lò xo tôi không quen biết hai nam thanh niên... nam thanh niên tóc chàm tai bảo là “số sắt vụn này là em đi bốc hàng lấy được ở bên Trung Quốc nên đã mua với số tiền là 600.000 đồng. Nay tôi không có yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền 600.000 đồng.

Tại phần kết luận và tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Triệu Văn H, Lưu Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 47, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Xử phạt bị cáo Triệu Văn H từ 12 đến 15 tháng tù; xử phạt bị cáo Lưu Văn M từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên không đặt vấn đề cần xem xét. Truy thu đối với các bị cáo số tiền 600.000 đồng là tiền do phạm tội mà có.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng; Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận. Khi nói lời sau cùng, các bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa các bị cáo nhận tội, lời khai nhận của các bị cáo và lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại Cơ quan điều tra phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, xác định:

Đêm ngày 18/12/2020, rạng sáng ngày 19/12/2020, tại Công trường thi công đường của Công ty trách nhiệm hữu hạn N thuộc địa phận xóm N, xã N, huyện T. Triệu Văn H, sinh năm 1994 và Lưu Văn M, sinh năm 1999 đều trú tại xóm L, xã N, huyện T có hành vi trộm cắp 01 (một) bình ô xy màu xanh, 03 (ba) chiếc lò xo làm bằng kim loại, 01 (một) kích thủy lực đã qua sử dụng. Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T đã có kết luận định giá tài sản số 01 ngày 11/01/2021, kết luận: Giá trị 01 (một) bình ô xy màu xanh; 03 (ba) chiếc lò xo; 01 (một) kích thủy lực có trị giá 3.990.000 đồng. Quá trình điều tra và tại tòa, các bị

cáo đều khai nhận mục đích trộm cắp tài sản là bán lấy tiền mua ma túy về cùng nhau sử dụng.

Do vậy, bản Cáo trạng truy tố các bị cáo Triệu Văn H, Lưu Văn M về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Với những căn cứ trên, Hội đồng xét xử khẳng định các bị cáo Triệu Văn H, Lưu Văn M đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sự hiểu biết pháp luật nhưng do bản thân nghiện ma túy nên đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự xã hội tại địa phương. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân các bị cáo nghiện ma túy; bị cáo H đã bị cơ quan chức năng xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo, tiếp tục cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Đối với Mai Thị X là người thu mua phế liệu, không biết là tài sản do H và M trộm cắp mà có nên không xử lý trọng vụ án này là đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại đơn xin xử vắng mặt của người được ủy quyền cũng đề nghị xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo. Do đó, cả hai bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo nên được chấp nhận.

[5]. Về xử lý vật chứng vụ án: Vật chứng của vụ án gồm 01 bình sắt ô xy màu xanh nặng 47kg; 01 kích thủy lực màu đỏ nặng 13kg; 01 lò xo làm bằng kim loại nặng 34kg; 02 lò xo làm bằng kim loại nặng 20kg.

(Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã trả lại cho bị hại theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 15/01/2021).

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền đã mua sắt vụn gồm 01 bình sắt ô xy màu xanh nặng 47kg; 01 kích thủy lực màu đỏ nặng 13kg; 01 lò xo làm bằng kim loại nặng 34kg; 02 lò xo làm bằng kim loại nặng 20kg. Tại phiên tòa, các bị cáo xác nhận bán được 600.000 đồng. Xét thấy đây là số tiền phạm pháp nên cần truy thu đối với các bị cáo để sung quỹ nhà nước.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự*: Xác nhận bị hại Mã Đại D đã được nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáo Triệu Văn H, Lưu Văn M phải bồi thường gì thêm; Người có quyền lợi liên quan không yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền 600.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo làm nghề trồng trọt không có thu nhập ổn định, bản thân nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 47, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Các bị cáo Triệu Văn H, Lưu Văn M phạm tội ***“Trộm cắp tài sản”***.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Triệu Văn H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 25/12/2020.

Xử phạt bị cáo Lưu Văn M 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 20/01/2021.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Vật chứng của vụ án gồm 01 bình sắt ô xy màu xanh nặng 47kg; 01 kích thủy lực màu đỏ nặng 13kg; 01 lò xo làm bằng kim loại nặng 34kg; 02 lò xo làm bằng kim loại nặng 20kg. (*Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã trả lại cho bị hại theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 15/01/2021*).

Truy thu đối với các bị cáo Triệu Văn H, Lưu Văn M mỗi bị cáo số tiền 300.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

4. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại Mã Đại D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Mai Thị X không yêu cầu các bị cáo Triệu Văn H, Lưu Văn M phải bồi thường.

5. Về án phí: Các bị cáo Triệu Văn H, Lưu Văn M mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm. Báo các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Sở Tư pháp Cao Bằng;
- Công an huyện; các bị cáo;
- THADS huyện; bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS; lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vi Khánh Dân